

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HS-ST

Ngày 29 – 11 – 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG DÂN, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bình

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lại Thiện Phong

Ông Lâm Thái Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhã Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thịnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý: số 22/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Phạm Văn H, sinh ngày 01/01/1988; Tên gọi khác: Phạm Văn Hon. Nơi cư trú: ấp C, xã NTL, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12. Nghề nghiệp: Không, Cha: Phạm Văn S (đã chết), Mẹ: Đoàn Thị B; sinh năm 1954, Anh chị em ruột gồm: 05 người; lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất là bị cáo, Tiền án: 04. Ngày 24/12/2008, Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 03 tháng 11 ngày về tội Trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích. Ngày 07/11/2014, TAND huyện Hồng Dân xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành phạt chính nhưng chưa được xóa án tích. Ngày 15/8/2017, TAND huyện Hồng Dân xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt chính chưa được xóa án tích. Ngày 10/4/2019, TAND huyện Hồng Dân, xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản thuộc trường hợp tái phạm, chấp hành xong hình phạt chính chưa được xóa án tích. Ngày 11/6/2020, TAND TP Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt chính, chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không. Khởi tố áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị cáo để tạm giam, bắt từ ngày 24/7/2023 tạm giam đến nay. (Có mặt)

2/ **Trần Văn Đ**, sinh ngày 01/01/1991; Tên gọi khác: Không. Nơi cư trú: ấp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Phú Đông, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 11/12. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Cha: Trần Văn Đàng; sinh năm 1954. Mẹ: Nguyễn Thị Mỹ (chết). Vợ: Võ Thị Mỹ TH; sinh năm 1988. Con: 01 người, sinh năm 2010. Anh chị em ruột gồm: 05 người; lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1997. Tiền án; tiền sự: Không. Khởi tố áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/10/2023 đến nay. (Có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn Đ: Ông **Nguyễn Trung L**, Luật sư thuộc công ty luật hợp doanh Tạ Nguyệt T. (Có mặt)

Bị hại:

1. Bà **Đoàn Thị B**, sinh ngày 01/01/1954 (Vắng mặt có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp C, xã NTL, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

2. Ông **Đỗ Minh Th**, sinh năm 1975 (Vắng mặt có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp NTĐ, xã NTL, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 19 giờ, ngày 09/4/2023, sau khi uống rượu xong nhà Danh Thanh, Phạm Văn H, đi bộ về đến trước nhà, cửa nhà đã khóa, còn bà Đoàn Thị B mẹ H đi vuông không có nhà, H phát hiện trong nhà có 05 bao lúa khô loại ST24 nên nảy sinh ý định lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau đó, H dùng khúc cây đập phá cửa đi vào bên trong kéo 02 bao lúa ra đến trước sân, H đi bộ đến nhà Danh Thanh cách khoảng 200 m, nhờ Thanh lấy vỏ, máy chở lúa đi bán dùm Thanh đồng ý, H cùng Thanh khiêng 02 bao lúa xuống vỏ chở đến nhà máy của bà Huỳnh Thị Phượng tại ấp Kos Thum, xã Ninh Thạnh Lợi để bán. H nói với bà Phượng lúa của nhà do cần tiền nên bán, bà Phượng đồng ý mua, 01 kg giá 8.000 đồng, cân 02 bao lúa nặng 83 kg, được số tiền 664.000 đồng. Sau khi bán lúa xong, trên đường về H ghé nhà Lý Thanh Nghề ấp Kos Thum để mua bia và rượu đến nhà Thanh cùng uống. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày nghỉ nhậu, H đi bộ về nhà. Khi về đến nhà H tiếp tục kéo 03 bao lúa còn lại ra trước sân rồi đi bộ đến nhà Danh Thanh nhờ Thanh chở lúa đi bán. Lúc này, bà Phượng không đồng ý mua, H năn nỉ nhiều lần và bán 7.500 đồng/ 01 kg lúa thì bà Phượng đồng ý mua, cân 03 bao lúa nặng 118kg, được số tiền là 885.000 đồng, H về nhà Thanh tiếp tục uống rượu. Trong lúc ngồi uống rượu Thanh hỏi mượn H số tiền 630.000 đồng thì H đồng ý, một lúc sau H đi về. Đến sáng ngày 10/4/2023 bà B đi vuông về nhà phát hiện cửa nhà bị hư hỏng, kiểm tra phát hiện mất 05 bao lúa khô ST24 nên trình báo Công an xã Ninh Thạnh Lợi sự việc. Ngày 10/4/2023, Công an xã Ninh Thạnh Lợi tạm giữ 05 bao lúa khô ST24, trong đó: 03 bao màu vàng có chữ Châu Hưng Phát và 02 bao màu vàng có chữ Hồng Chúng, tổng trọng lượng 199 kg do bà Huỳnh Thị Phượng giao nộp

Tại bản kết luận định giá số 10/BKL-HĐĐGTS ngày 18/5/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hồng Dân, kết luận 01 kg lúa khô ST24 có giá là 7.700 đồng. Vậy 201 kg lúa khô, loại ST24, có giá là 201 kg x 7.700 đồng = 1.547.700 đồng.

Đồng thười vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/4/2023, H uống rượu cùng Đỗ Minh Th tại nhà ông Th, ấp NTĐ, xã NTL. Sau khi hết rượu, Thảo kêu H lấy xe gắn máy hiệu Honda, loại WAVE α , màu trắng-Đ-bạc, biển số 94F1-154.21 của Thảo đi mua rượu. Do H không có tiền nhưng vẫn muốn uống rượu nên H điều khiển xe đến nhà người bạn ở Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng để nhậu. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày H điều khiển xe theo hướng Ngã Năm - Phước Long. Lúc này, H nảy sinh ý định bán xe của Đỗ Minh Th, H điều khiển xe đến nhà Võ Thành Liêm (do H biết ông Liêm thu mua phế liệu) bà con với H tại ấp Phước Thuận 1, thị trấn Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu nhưng do bán xe không có giấy tờ nên ông Liêm không đồng ý mua. Lúc này, Trần Văn Đ trú ấp Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Phú Đông, huyện Phước Long con rể ông Liêm đến chơi, biết H bán xe không có giấy tờ và bán số tiền 850.000 đồng, thấy giá rẻ nên Đ đồng ý mua. Khi nhận tiền xong, H đi bộ về hướng thị trấn Phước Long, huyện Phước Long. Đến ngày 21/4/2023 ông Đỗ Minh Th đến Công an xã Ninh Thạnh Lợi trình báo sự việc.

Ngày 21/4/2023, Công an xã Ninh Thạnh Lợi tạm giữ 01 xe máy hiệu WAVE α , màu trắng-Đ-bạc, biển số 94F1-154.21 do Trần Văn Đ giao nộp.

Tại bản kết luận định giá số 09/BKL-HĐĐGTS ngày 18/5/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hồng Dân, kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda, Loại WAVE α , màu trắng-Đ-bạc, biển số 94F1-154.21, số khung 1250FY069547, số máy HC12E7069630, xe đã qua sử dụng giá trị là 10.166.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 20/CT-VKS-HS ngày 31/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội Trộm cắp tài sản quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 và tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản quy định tại điểm g khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Văn Đ về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Văn H mức án tù 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Văn H mức án tù từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2023.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung đối với bị cáo Phạm Văn H từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm 03 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Văn Đ mức án tù từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phú Đông, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn Đ trình bày quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử: Đối với bị cáo Đ là người nông dân, chất phát, khi mua xe của bị cáo H không biết tài sản đó do H phạm tội mà có, đến ngày sau, ngày 21/4/2023 khi Công an đến làm việc thì bị cáo mới biết và giao nộp lại chiếc xe mà bị cáo mua của H cho Công an. Nay bị cáo nhận thức được mua xe do người khác phạm tội mà có là vi phạm pháp luật, nên bị truy tố theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, con bị cáo bệnh bẩm sinh liệt người, vợ đang mang thai, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Từ những phân tích nêu trên yêu cầu Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 323 và Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo.

Các bị cáo xác định việc điều tra và truy tố các bị cáo về tội Trộm cắp tài sản, tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là không bị oan vì các bị cáo yêu cầu có mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, nên hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như lời khai bị hại nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Bản thân Phạm Văn H đã có nhiều tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Đến ngày 09/4/2023, Phạm Văn H có hành vi lén lút lấy trộm 05 bao lúa khô ST

24 của bà Đoàn Thị B có tổng trọng lượng là 201 kg. Tại bản kết luận định giá số 10/BKL-HĐĐGTS ngày 18/5/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hồng Dân, kết luận 01 kg lúa khô ST24 có giá là 7.700 đồng. Vậy 201 kg lúa khô, loại ST24, có giá là $201 \text{ kg} \times 7.700 \text{ đồng} = 1.547.700 \text{ đồng}$. Đến ngày 20/4/2023, trong lúc nhậu cùng Đỗ Minh Th, Thảo đã giao cho H xe máy nhãn hiệu Honda, loại WAVE α , màu trắng Đ bạc, biển số 94F1-154.21 để H đi mua rượu. Sau khi nhận được xe thì H nảy sinh ý định chiếm đoạt nên điều khiển xe đến cơ sở thu mua phế liệu của ông Võ Thành Liêm bán cho Trần Văn Đ số tiền 850.000 đồng, khi mua Đ biết rõ xe không rõ nguồn gốc và không có giấy tờ đăng ký nhưng vì tham giá rẻ nên Đ vẫn đồng ý mua để sử dụng. Qua định giá tài sản xe máy biển số 94F1-154.21 có giá trị là 10.166.000 đồng.

[3] Bị cáo H đã có nhiều tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, bị cáo lợi dụng bị hại Bích không có nhà, bị cáo lén lút đập khóa cửa nhà để chiếm đoạt tài sản 05 bao lúa ST-24 có giá trị 1.547.700 đồng nên có đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đồng thời, bị cáo lợi dụng lòng tin của ông Th giao xe đi mua rượu bị cáo không những lấy được xe mà bị cáo còn nảy sinh chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc xe WAVE @ để đem bán, qua định giá chiếc xe 10.166.000 đồng. Bị cáo Phạm Văn H đã phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nay lại phạm tội thuộc lỗi cố ý nên lần phạm tội này áp dụng tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm g khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự để khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử hành vi của bị cáo. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo H về tội Trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 và điểm g khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Đối với bị cáo Trần Văn Đ khi mua xe của bị cáo H, Đ biết rõ xe không rõ nguồn gốc và không có giấy tờ đăng ký nhưng vì tham giá rẻ nên Đ vẫn đồng ý mua để sử dụng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Đ về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo Phạm Văn H ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: Đối với bị cáo Trần Văn Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Đ có nhân thân tốt mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51

Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, con bị cáo Đ bị bệnh bẩm sinh, liệt người cần phải có người chăm sóc, vợ bị cáo đang mang thai, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhận thức pháp luật của bị cáo còn hạn chế nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Đây cũng mang tính kHn hồng của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta.

Đối với bị cáo Phạm Văn H có nhiều tiền án chưa được xoá án tích, liên tiếp thực hiện hai tội trực tiếp lấy tài sản của bị hại nên cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo H, đồng thời góp phần răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ để áp dụng đối với bị cáo. Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có ông nội được tặng huân chương kháng chiến hạng ba, tài sản thu hồi trả lại hết cho bị hại là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng không đặt ra xem xét. Tuy nhiên, bị cáo Phạm Văn H chiếm đoạt chiếc xe nhãn hiệu Honda, loại Weve α và đem bán với số tiền 850.000 đồng, đây là số tiền thu lợi bất chính nên buộc bị cáo nộp lại, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Như đã phân tích, đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H, phạm tội Trộm cắp tài sản và Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Bị cáo Trần Văn Đ, phạm tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

2. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Văn H mức án 02 (hai) năm, 06 (sáu) tháng tù về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2023.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Văn H mức án 06 (sáu) tháng tù về tội trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2023.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tổng hợp hình phạt chung bị cáo Phạm Văn H phải chấp hành là 03 (ba) năm tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày 24/7/2023.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ, 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng được tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 29/11/2023.

4/ Giao bị cáo Trần Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phú Đông, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của luật Thi hành án hình sự.

5/ Trong thời hạn thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

6/ Buộc bị cáo Phạm Văn H nộp số tiền thu lợi bất chính là 850.000 đồng sung quỹ nhà nước.

7/ Về án phí: Áp dụng các khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Mỗi bị cáo Phạm Văn H và bị cáo Trần Văn Đ phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu
- VKSND huyện Hồng Dân;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh
- CCTHA huyện;
- Bị cáo; đương sự;
- CQĐT Công an huyện Hồng Dân;
- CQTHAHS Công an huyện Hồng Dân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Văn Bình

